

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 132/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23-3-2021

Về tranh chấp: Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Thu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1982; đăng ký hộ khẩu thường trú: CHCC số X - Tòa nhà Y, đường L, phường C, quận X, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: CHCC số X - Tòa nhà Y, đường L, phường C, quận X, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Tuấn T1, sinh năm 1980; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường M, phường O, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành hình

phạt tù tại: Đội 40 phân trại 2, Trại giam Ninh Khánh; địa chỉ: Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 05-01-2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Lê Thị Kim T trình bày:

Chị kết hôn với anh Vũ Tuấn T1 vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống, do vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên đã làm đơn ly hôn. Chị và anh T1 đã được Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 37/2013/QĐST-HNGĐ ngày 25-01-2013.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 37/2013/QĐST-HNGĐ ngày 25-01-2013 thì chị trực tiếp nuôi cháu Vũ Tuấn P, sinh ngày 05-9-2010, anh Vũ Tuấn T1 trực tiếp nuôi cháu Vũ Hoàng Tuấn H, sinh ngày 15-4-2006. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về thực hiện thỏa thuận nuôi con sau ly hôn: Từ sau khi ly hôn cho đến nay, chị vẫn đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tuấn P. Về phía anh Vũ Tuấn T1, sau khi ly hôn thì anh Vũ Tuấn T1 phạm tội và bị Tòa án xử phạt 33 tháng tù và phải đi chấp hành án. Đến năm 2018, anh Vũ Tuấn T1 lại tiếp tục phạm tội, bị xử phạt 05 năm tù và hiện tại anh T1 đang phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh. Từ năm 2013 cháu Vũ Hoàng Tuấn H ở với bà nội, sau đó là ở cùng với cô ruột và bác ruột. Khoảng từ năm 2017 thì cháu H do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Đến năm 2018 thì chị cùng cả hai con chuyển lên Hà Nội để sinh sống. Vì liên tục phải đi chấp hành hình phạt tù nên anh T1 không trực tiếp nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con.

Hiện tại, để thuận tiện cho việc nuôi dưỡng, sinh hoạt và học tập của các con, chị Lê Thị Kim T đề nghị Tòa án giao cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Hoàng Tuấn H và không yêu cầu anh Vũ Tuấn T1 cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra chị T không có đề nghị gì khác.

Về án phí: Chị Lê Thị Kim T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

2. Tại bản tự khai ngày 01-02-2021, bị đơn là anh Vũ Tuấn T1 trình bày:

Anh và chị Lê Thị Kim T kết hôn vào năm 2004. Đến năm 2013 thì anh và chị T được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Khi còn là vợ chồng, anh và chị T có 02 con chung là Vũ Hoàng Tuấn H, sinh ngày 15-4-2006 và Vũ Tuấn P, sinh ngày 05-9-2010. Theo quyết định của Tòa án, anh được quyền nuôi cháu Vũ Hoàng Tuấn H, chị T được quyền nuôi cháu Vũ Tuấn P, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Nhưng do anh đã nhiều lần phải đi chấp hành án phạt tù, không có thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H nên chị T đã thường xuyên giúp đỡ và hỗ trợ việc nuôi dưỡng con chung. Hiện tại cháu H đang ở cùng với chị T, anh đồng ý đề nghị Tòa án giao cháu H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Ngoài ra anh T1 không còn yêu cầu, đề nghị nào khác.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014:

- Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Lê Thị Kim T.

Giao cho chị Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Hoàng Tuấn H, sinh ngày 15-4-2006.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Tuấn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chị Lê Thị Kim T phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về tranh chấp được giải quyết trong vụ án:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Lê Thị Kim T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được nuôi con chung là cháu Vũ Hoàng Tuấn H, ngoài ra không đưa ra yêu cầu nào khác. Bị đơn là anh Vũ Tuấn T1 không có yêu cầu phản tố. Do vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

1.2. Về sự có mặt của các đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn là chị Lê Thị Kim T có mặt tại phiên tòa; bị đơn là anh Vũ Tuấn T1 hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh, đã có đầy đủ lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án sẽ xét xử vắng mặt anh Vũ Tuấn T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp trong vụ án:

2.1. Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Chị Lê Thị Kim T và anh Vũ Tuấn T1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 37/2013/QĐST-HNGĐ ngày 25-01-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Theo quyết định của Tòa án, chị Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Tuấn P sinh ngày 05-9-2010, anh Vũ Tuấn T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Hoàng Tuấn H sinh ngày 15-4-2006 sau khi ly hôn.

Tuy nhiên kể từ sau khi ly hôn, anh Vũ Tuấn T1 liên tục phải đi chấp hành hình phạt tù và hiện tại anh Vũ Tuấn T1 vẫn đang phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh. Trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến năm 2016, cháu Vũ Hoàng Tuấn H không có nơi cư trú ổn định, việc nuôi dưỡng cháu H nhờ vào sự trợ giúp của gia đình anh Vũ Tuấn T1. Từ năm 2017 cho đến nay, cháu Vũ Hoàng Tuấn H do chị Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại anh Vũ Tuấn T1 không có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, yêu cầu của chị Lê Thị Kim T và anh Vũ Tuấn T1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Vũ Hoàng Tuấn H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giao cho chị Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Hoàng Tuấn H, sinh ngày 15-4-2006.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn:

Xét thấy chị Lê Thị Kim T không yêu cầu anh Vũ Tuấn T1 phải cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì án phí trong vụ án sẽ được quyết định như sau:

Chị Lê Thị Kim T là nguyên đơn trong vụ án và tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị Kim T đã nộp khi khởi kiện sẽ được khấu trừ vào án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83; điểm a, b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Lê Thị Kim T.

Giao cho chị Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi con chung là Vũ Hoàng Tuấn H, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2006. Anh Vũ Tuấn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Kim T và anh Vũ Tuấn T1 vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Án phí:

Chị Lê Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tại biên lai số 0003456 ngày 05-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Chị Lê Thị Kim T đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Kim T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Tuấn T1 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Lê Thị Kim T và anh Vũ Tuấn T1 có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn